TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ S -TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23a/2024/QĐST-HNGĐ	*S, ngày 29 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 23/2024/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2024 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thoả thuận về nuôi con khi ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị Thuỳ L, sinh năm 1990 và anh Trần Mạnh Đ, sinh năm 1990

Cùng nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 50 phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ

Cùng địa chỉ nơi ở hiện nay: Tổ 04 phường S, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thuỳ L và anh Trần Mạnh Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyên và có đăng ký kết hôn tại UBND phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ ngày 30/8/2014. Quá trình chung sống vợ chồng chị L và anh Đ thực sự hoà thuận hạnh phúc chỉ được một thời gian ngắn, thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống và nuôi dậy con, khi mâu thuẫn vợ chồng phát sinh đã được hai bên gia đình tham gia góp ý, hoà giải nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện tốt hơn và ngày càng trầm trọng. Đến nay chị L và anh Đ xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cùng thống nhất đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong quá trình chung sống chị Nguyễn Thị Thuỳ L và anh Trần Mạnh Đ có 02 con chung là cháu Trần Phương Hiếu N, sinh ngày 13/01/2017 và cháu Trần Huy Q, sinh ngày 02/5/2019. Hiện nay các cháu đều khoẻ mạnh và phát triển bình thường. Khi ly hôn anh, chị thoả thuận thống nhất yêu cầu Toà án giải quyết công nhận thỏa thuận như sau: Chị Nguyễn Thị Thuỳ

L được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Phương Hiểu N, anh Trần Mạnh Đ được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Huy Q, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[3] Về quan hệ tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thuỳ L và anh Trần Mạnh Đ không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí việc dân sự: Chị Nguyễn Thị Thuỳ L và anh Trần Mạnh Đ thống nhất thoả thuận mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thuỳ L và anh Trần Mạnh Đ đề nghị Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn là tự nguyện và phù hợp quy định tại các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Nên được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 6 năm 2024, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thuỳ L và anh Trần Mạnh Đ.

1.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thuỳ L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Phương Hiểu N, sinh ngày 13/01/2017, anh Trần Mạnh Đ được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Huy Q, sinh ngày 02/5/2019, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho bên nào.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

1.3. Về quan hệ tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thuỳ L và anh Trần Mạnh Đ không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.Về lệ phí việc dân sự: Chị Nguyễn Thị Thuỳ L và anh Trần Mạnh Đ mỗi người phải chịu 150.000 đồng *(một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng *(ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001585 ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã S, tỉnh Lào Cai. Chị Nguyễn Thị Thuỳ L và anh Trần Mạnh Đ đã nộp đủ tiền lệ phí việc

dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh (1);
- VKSND thị xã S (2);
- Chi cục THADS thị xã S (1);
- Người yêu cầu (2);
- UBND phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ
- Lưu vp, hồ sơ vụ án (2);

THẨM PHÁN

Ngô Đức Quang